TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ THỌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 14/2020/QĐST-HNGĐ	*Thị xã Phú Thọ, ngày 28 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2020/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng G - sinh năm 1986.

Địa chỉ: Khu 1, xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Lê Hồng L - sinh năm 1971.

Địa chỉ: Khu 1, xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội thị xã P. Do bà Vi Thị Phương D. Chức vụ: Giám đốc đại diện.

Địa chỉ: Khu dân cư N, phường A, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 60, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng G và anh Lê Hồng L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng G trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Lê Tuấn H - sinh ngày 20/3/2005; anh Lê Hồng L trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Lê Tiến B - sinh ngày 21/7/2015 cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị Hồng G, anh Lê Hồng L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung không ai được cản trở.

-Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về công nợ: Ghi nhận sự tự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Chị Nguyễn Thị Hồng G có nghĩa vụ trả nợ cho Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội thị xã P 52.000.000đ (Năm mươi hai triệu đồng) tiền gốc và tiền lãi phát sinh theo các hợp đồng đã ký kết.

Anh Lê Hồng L không phải thanh toán chênh lệch trả nợ cho chị Nguyễn Thị Hồng G.

-Về công sức: Không có

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng G tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002404 ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã P. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Hồng G 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã;
-Chi cục THADS thị xã;
- UBND xã Việt Cường, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
- Lưu hồ sơ vụ án;
-Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

Hà Thu Hiền